

BIỂU SỐ 5
BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 04 năm 2021 của Chính Phủ)

CÔNG TY TNHH NN MTV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

LÂM NGHIỆP NAM HÒA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MSDN: 3300100096

Số 1.98/BC-LNNH

Thủy Xuân, ngày 28 tháng 7 năm 2025

I. HOẠT ĐỘNG CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Chủ tịch công ty có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản.....

BẢNG SỐ 1: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

ST T	Số ký hiệu văn bản	Ngày, tháng của văn bản	Người ký, ban hành	Tên loại và trích yếu nội dung
1	01/QĐ-LNNH	6/1/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv ban hành mẫu con dấu mới của Công ty (06/01/2025)
2	02/QĐ-LNNH	8/1/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt phương án khai thác nhựa thông 2025 (K 1,2,3,5,6 TK 204, 212, 213, 221, 225, 234 huyện Phú Lộc)
3	06/QĐ-LNNH	8/2/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt dự toán các gói thầu số 2; 3; 4 công trình trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế tại K 3; 5; 8 TK 328 xã Hương Nguyên
4	09/QĐ-LNNH	18/2/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv bổ nhiệm lại ông Nguyễn Văn Phát giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty
5	11/QĐ-LNNH	18/2/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình trồng và chăm sóc rừng trồng kinh tế 2025 (K 6, TK 215 xã Lộc Hoà)
6	12/QĐ-LNNH	18/2/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt đầu tư thi công công trình trồng và chăm sóc rừng trồng kinh tế 2025 (K 6, TK 215 xã Lộc Hoà)
7	13/QĐ-LNNH	21/2/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng sản xuất năm 2025 K 6, 7 TK 215 xã Lộc Hoà
8	15/QĐ-LNNH	27/2/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt hồ sơ thiết kế đường ranh PCCCR năm 2025 (TK 213, TT Phú Lộc, TK 221 xã Xuân Lộc, TK 225 xã Lộc Trì và TK 325, 329, 335 xã Hương Nguyên)
9	16/QĐ-LNNH	10/3/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng sản xuất năm 2025 (K1, 3 TK 328 xã Hương Nguyên)
10	18/QĐ-LNNH	10/3/2025	Chủ tịch Công ty	H sơ khai thác Trương Thái Bình 18,8ha tại khoảnh 1, 2 tiểu khu 202 xã Lộc An, huyện Phú Lộc

11	23/QĐ-LNNH	19/3/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định phê duyệt phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng sản xuất 2025 (K3, TK 328 xã Hương Nguyên)
12	25/QĐ-LNNH	27/3/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định phê duyệt phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng sản xuất 2025 (K 2, TK 202, xã Lộc An)
13	26/QĐ-LNNH	27/3/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv thành lập ban chỉ huy phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ
14	32/QĐ-LNNH	1/4/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng sản xuất năm 2025 (K 1; TK 213, thị trấn Phú Lộc)
15	36/QĐ-LNNH	14/4/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng sản xuất năm 2025; K 2, TK 202 xã Lộc AN
16	36/QĐ-LNNH	14/4/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng sản xuất năm 2025; K 2, TK 202 xã Lộc An
17	37/QĐ-LNNH	18/4/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình trồng và chăm sóc rừng trồng kinh tế 2025 (K 3, TK 328 xã Hương Nguyên, huyện A Lưới)
18	38/QĐ-LNNH	18/4/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt đầu tư thi công công trình trồng và chăm sóc rừng trồng kinh tế 2025 (K 3, TK 328 xã Hương Nguyên, huyện A Lưới)
19	41/QĐ-LNNH	21/4/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình trồng và chăm sóc rừng trồng kinh tế 2025 (K 6, 7 TK 215 xã Lộc Hoà)
20	42/QĐ-LNNH	21/4/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt đầu tư thi công công trình trồng và chăm sóc rừng trồng kinh tế 2025 (K 6, 7 TK 215 xã Lộc Hoà)
21	43/QĐ-LNNH	21/4/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình trồng và chăm sóc rừng trồng kinh tế năm 2025 (K 2 TK 202 xã Lộc An)
22	44/QĐ-LNNH	21/4/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt đầu tư thi công công trình trồng và chăm sóc rừng trồng kinh tế năm 2025 (K 2 TK 202 xã Lộc An)
23	45/QĐ-LNNH	21/4/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt đầu tư thi công công trình trồng và chăm sóc rừng trồng kinh tế năm 2025 (K 1, 2 TK 202 xã Lộc An)
24	49/QĐ-LNNH	22/4/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt dự toán chi tiền dịch vụ môi trường rừng theo điều chỉnh kế hoạch năm 2024
25	50/QĐ-LNNH	5/5/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng sản xuất năm 2025 K. 4 TK 217 xã Lộc Hoà - Diện tích: 1,22 ha
26	51/QĐ-LNNH	5/5/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng sản xuất năm 2025 K. 4, 5 TK 217 xã Lộc Hoà - Diện tích: 1,36 ha
27	55/QĐ-LNNH	6/5/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng sản xuất năm 2025 (K 7, TK 126 và K 3, TK 127 xã Bình Điền)

28	56/QĐ-LNNH	6/5/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng sản xuất năm 2025 (K 4, TK 137 xã Bình Tiến)
29	60/QĐ-LNNH	22/5/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv ban hành quy chế trả lương, phụ cấp lương, tiền thưởng Ban điều hành, người lao động công ty
30	61/QĐ-LNNH	24/5/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán công trình trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế 2025 (K 4, TK 141 xã Bình Tiến)
31	62/QĐ-LNNH	24/5/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt đầu tư thi công công trình và chăm sóc rừng trồng kinh tế 2025 (K4, TK 141, xã Bình Tiến)
32	85/QĐ-LNNH	9/6/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt dự toán các gói thầu số 2; 3; 4 công trình trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế tại K 6, TK 337; K 9, TK 338 và K 2, 3, TK 339 xã Hương Nguyên
33	86/QĐ-LNNH	9/6/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt chỉ định thầu gói thầu số 2, tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu công trình trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế tại K 6, TK 337; K 9, TK 338 và K 2, 3 TK 339 xã Hương Nguyên
34	87/QĐ-LNNH	9/6/2025	Chủ tịch Công ty	Quyết định vv phê duyệt chỉ định thầu gói thầu số 3, tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu công trình trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế tại K 6, TK 337; K 9, TK 338 và K 2, 3 TK 339 xã Hương Nguyên

II. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN:

BẢNG SỐ 2: THÔNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số hợp đồng
1	Vương Quốc Thành	2/1/2025	Thuê đất nhà trạm	7.500.000	6/HĐKT-LNNH
2	Đặng Tân	2/1/2025	Chăm sóc rừng trồng cây bản địa	213.800.000	01/HĐGK - CSR/2025
3	Trần Trung	3/1/2025	Chăm sóc rừng trồng kinh tế	13.590.000	02/HĐGK-CSR/2025
4	Ban Văn Toàn	6/1/2025	Chăm sóc rừng trồng kinh tế	10.620.000	03/HĐGK - CSR/2025
5	Nguyễn Đình Đình	6/1/2025	Khoán bảo vệ rừng	38.670.000	07/HĐKT-LNNH
6	Trần Bá Oanh	6/1/2025	Khoán bảo vệ rừng	29.587.500	08/HĐKT-LNNH
7	Nguyễn Tây	6/1/2025	Khoán bảo vệ rừng	25.875.000	09/HĐKT-LNNH
8	Phạm Thị Sáu	7/1/2025	Làm vườn ươm cây giống	58.450.000	12/2025/HĐKT
9	Nguyễn Thị Kiêm	7/1/2025	Làm vườn ươm cây giống	39.400.000	13/2025/HĐKT
10	Hồ Văn Đức	7/1/2025	Làm vườn ươm cây giống	12.200.000	14/2025/HĐKT

100096 -
CÔNG TY
HÀNG NÚ
THÀNH V
M NGHIỆ
AM HÒA
34 - THÀNH

11	Nguyễn Xuân Toàn	7/1/2025	Làm vườn ươm cây giống	31.400.000	15/2025/HĐKT
12	Hà Thị Liệu	7/1/2025	Làm vườn ươm cây giống	65.000.000	16/2025/HĐKT
13	Công ty Lâm nghiệp Phong Điền	10/1/2025	Thăm tra phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng	12.066.000	20/HĐKT-LNNH
14	Nguyễn Văn Sắt	14/1/2025	Mua bán cây giống Keo lai hom	8.470.000	21/HĐKT-LNNH
15	Nguyễn Văn Tân	18/1/2025	Mua bán cây giống Keo lai hom	27.500.000	22/HĐKT-LNNH
16	Huỳnh Văn Tấn	22/1/2025	Mua bán nhựa thông	8.316.000	23/HĐKT-LNNH
17	Võ Bửu	22/1/2025	Mua bán nhựa thông	6.300.000	24/HĐKT-LNNH
18	Trương Tuấn	22/1/2025	Mua bán nhựa thông	9.626.000	25/HĐKT-LNNH
19	Nguyễn Bình Tâm	22/1/2025	Mua bán nhựa thông	10.987.000	26/HĐKT-LNNH
20	Phan Dũng	22/1/2025	Mua bán nhựa thông	9.463.000	27/HĐKT-LNNH
21	Lê Duệ	22/1/2025	Mua bán nhựa thông	18.623.000	29/HĐKT-LNNH
22	Mai Tiến Cừu	22/1/2025	Mua bán nhựa thông	9.387.000	30/HĐKT-LNNH
23	Trương Dũng	22/1/2025	Mua bán nhựa thông	7.623.000	31/HĐKT-LNNH
24	Cái Tám	22/1/2025	Mua bán nhựa thông	10.697.000	32/HĐKT-LNNH
25	Trần Trung	22/1/2025	Chăm sóc rừng trồng kinh tế	28.600.000	04/HĐGK - CSR/2025
26	Lư Bá Lu	23/1/2025	Mua bán nhựa thông	8.064.000	34/HĐKT-LNNH
27	Đoàn An	23/1/2025	Mua bán nhựa thông	7.560.000	35/HĐKT-LNNH
28	Trần Duy Thắng	6/2/2025	Mua bán cây giống Keo lai hom	15.000.000	36/HĐKT-LNNH
29	Bùi Văn Thanh	7/2/2025	Mua bán tài sản rừng trồng trúng đấu giá	2.620.000.000	37/HĐKT-LNNH
30	Đào Văn Nam	10/2/2025	Chăm sóc rừng trồng cây bản địa	39.440.000	05/HĐGK - CSR/2025
31	Hoàng Xuân Đặng	10/2/2025	Trồng rừng kinh tế	55.640.000	06/HĐGK-TR/2025
32	Võ Hương	13/2/2025	Mua bán nhựa thông	4.662.000	38/HĐKT-LNNH
33	Lê Văn Kiên	13/2/2025	Mua bán nhựa thông	140.049.000	39/HĐKT-LNNH
34	Nguyễn Xuân Thương	13/2/2025	Mua bán cây giống Keo lai hom	11.000.000	40/HĐKT-LNNH
35	Cao Thị Loan	13/2/2025	Mua bán cây giống Keo lai hom	33.000.000	41/HĐKT-LNNH

36	Phạm Trai	15/2/2025	Tra dặm rừng trồng kinh tế	13.800.000	07/HĐCK-CSR/2025
37	Nguyễn Đăng Bình	18/2/2025	Mua bán Máy nước	21.000.000	46/HĐKT-LNNH
38	Ban Văn Toàn	20/2/2025	Trồng rừng kinh tế	23.920.000	08/HĐGK-TR/2025
39	Đinh Trung Thuyền	20/2/2025	Chăm sóc rừng trồng kinh tế	143.453.000	09/HĐGK-CSR/2025
40	Công ty TNHH thương mại Lá Việt	3/3/2025	Mua bán phân bón	34.560.000	02/HĐKT/LV-NH
41	Bùi Văn Thanh	3/3/2025	Mua bán rừng trồng	308.000.000	49/HĐKT-LNNH
42	Công ty Lâm nghiệp Phong Điền	5/3/2025	Thăm tra phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng	18.834.000	50/HĐKT-LNNH
43	Trần Như Năm	7/3/2025	Chăm sóc rừng trồng kinh tế	40.800.000	10/HĐGK-CSR/2025
44	Đặng Tân	7/3/2025	Chăm sóc rừng trồng cây bản địa	194.400.000	11/HĐGK-CSR/2025
45	Công ty TNHH Xây dựng thương mại Nhân Tâm	12/3/2025	Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế	989.158.932	54/HĐRTTT-LNNH
46	Trần Văn Nhào	2/4/2025	Chăm sóc rừng trồng kinh tế	56.480.000	12/HĐGK-CSR/2025
47	Cao Xuân Kỳ	3/4/2025	Mua bán rừng trồng	275.000.000	61/HĐKT-LNNH
48	Trương Thái Bình	3/4/2025	Mua bán rừng trồng	634.000.000	62/HĐKT-LNNH
49	Cao Xuân Kỳ	8/4/2025	Mua bán rừng trồng	84.000.000	63/HĐKT-LNNH
50	Trần Thị Thanh Lý	9/4/2025	Mua bán cây giống Keo lai hom	20.400.000	68/HĐKT-LNNH
51	Công ty TNHH MTV Phụng Hoàng Huế	28/4/2025	Mua bán Máy nước	21.000.000	75/HĐKT-LNNH
52	Công ty TNHH thương mại Lá Việt	2/5/2025	Mua bán phân bón	143.550.000	03/HĐKT/LV-NH
53	Trần Thị Tâm	2/5/2025	Làm vườn ươm cây giống	57.500.000	76/2025/HĐKT
54	Lê Thị Kim Anh	2/5/2025	Làm vườn ươm cây giống	57.500.000	77/2025/HĐKT
55	Trần Thị Tuyền	2/5/2025	Làm vườn ươm cây giống	57.500.000	78/2025/HĐKT
56	Trần Thị Tâm Y	2/5/2025	Làm vườn ươm cây giống	57.500.000	79/2025/HĐKT
57	Ngô Thị Ngọc Thi	2/5/2025	Làm vườn ươm cây giống	55.300.000	80/2025/HĐKT
58	Đỗ Thị Hưng	2/5/2025	Làm vườn ươm cây giống	55.300.000	81/2025/HĐKT
59	Nguyễn Thanh Hải	6/5/2025	Mua bán cây giống Keo lai hom	12.000.000	88/HĐKT-LNNH

60	Đặng Thành Vinh	14/5/2025	Chăm sóc rừng trồng kinh tế	10.800.000	13/HĐGK-CSR/2025
61	Đặng Tân	16/5/2025	Chăm sóc rừng trồng cây bản địa	17.000.000	14/HĐGK-CSR/2025
62	Đào Văn Nam	26/5/2025	Trồng rừng kinh tế	8.400.000	15/HĐGK-TR/2025
63	Trần Như Năm	26/5/2025	Chăm sóc rừng trồng kinh tế	25.760.000	16/HĐGK-CSR/2025
64	Trần Đen	10/6/2025	Mua bán rừng trồng	260.100.000	104/HĐKT-LNNH
65	Lê Văn Kiên	10/6/2025	Mua bán rừng trồng	381.900.000	105/HĐKT-LNNH
66	Lê Văn Nghĩa	13/6/2025	Mua bán rừng trồng	500.000.000	112/HĐKT-LNNH
67	Trần Trung	20/6/2025	Phát thực bì đường ranh PCCCR	7.113.000	17/HĐGK-PĐR/2025
68	Trần Như Năm	21/6/2025	Chăm sóc rừng trồng kinh tế	28.944.000	18/HĐGK-CSR/2025
69	Đặng Thành Vinh	23/6/2025	Chăm sóc rừng trồng kinh tế	62.625.000	19/HĐGK-CSR/2025

III. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH GIỮA DOANH NGHIỆP VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC:

Thông tin về các giao dịch có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu.... theo bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Nội dung giao dịch	Đối tác giao dịch	Thời điểm giao dịch	Giá trị giao dịch	Số hợp đồng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

Nơi nhận:

- UBND thành phố Huế để báo cáo;
- Công thông tin điện tử Bộ Tài Chính;
- Cổng thông tin điện tử thành phố Huế;
- Lưu TV, VT.



Phạm Nguyên Quang